

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤC HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2019/HSST
Ngày 30/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

- ông Đàm Văn Nhượng
- ông Nguyễn Văn Tuấn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Hoàng Quốc K - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa tham gia phiên tòa: ông Bế Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2019/HSST ngày 24/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/HSST-QĐTA ngày 16/5/2019 đối với:

1. Bị cáo: Nông Văn Q, sinh ngày 18/10/1991

Nơi ĐKNHTT: thôn T xã M huyện B tỉnh Bắc Kạn.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Nông Văn D, sinh năm 1962; con bà Hoàng Thị H, sinh năm 1964; Anh em ruột: có bốn anh em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt ngày 20/01/2019, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phục Hòa.

2. Người làm chứng:

- Đinh Văn T, trú tại: Bản Là xã Đức Long huyện Thạch An tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Hoàng Văn H, trú tại: Bản Mới xã Đức Long huyện Thạch An tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Hà Hữu N, trú tại: Đoồng Đeng xã Đức Long huyện Thạch An tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Hoàng Duy K, trú tại: Mỏ Thiếc huyện Sơn Dương tỉnh Tuyên Q. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 20/01/2019 Đội tuần tra kiểm soát Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tà Lùng tỉnh Cao Bằng phối hợp với tổ công tác Công an huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Pò Tập thị trấn Tà Lùng huyện Phục Hòa đã bắt quả tang Nông Văn Q đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tang chứng thu giữ là 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (Q khai nhận đó là heroin). Tổ công tác đã lập biên bản và niêm phong tang vật, đồng thời tạm giữ một số đồ vật, tài sản để phục vụ công tác điều tra, gồm: 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng); 1.106 NDT (một nghìn một trăm linh sáu nhân dân tệ tiền Trung Quốc); 01 Giấy chứng minh thư, 01 Giấy đăng ký xe máy, 01 giấy phép lái xe, 02 thẻ ngân hàng VietinBank số: 101868322277 và số: 4705709010917975 mang tên Nông Văn Q; 01 thẻ ngân hàng Trung Quốc, màu xanh số: 622439320004864009; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S màu vàng trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masslet màu xanh đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu China Mobile màu nâu trắng; 01 chiếc cân điện tử Amput; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAHAMA biển kiểm soát 97B1-81067. Toàn bộ số tang vật và tài sản nêu trên đã được niêm phong theo đúng quy định.

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn Q khai nhận: do nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 18/01/2019 Q sang Trung Quốc mua 01 cục ma túy với người đàn ông tên là Cang không rõ nhân thân, lai lịch giá 300NDT. Sau khi mua được ma túy Q chia thành 22 gói nhỏ cho vào 01 túi nilon màu trắng và cất giấu ở mép cống gần nhà hoang ở Pò Tập thị trấn Tà Lùng huyện Phục Hòa mục đích để sử dụng và bán lẻ cho các đối tượng nghiện ma túy. Trước khi bị bắt Q đã bán ma túy cho bốn người, cụ thể:

- Bán ma túy cho Đinh Văn T, sinh năm 1991, ở Bản L xã Đ huyện Thạch An tỉnh Cao Bằng 02 lần: lần thứ nhất vào khoảng 08 giờ ngày 19/01/2019, lần thứ hai vào khoảng 13 giờ ngày 19/01/2019, mỗi lần 02 tép ma túy với giá 100.000 đồng/01 tép tại phòng trọ của bà H ở xóm Pò Tập thị trấn Tà Lùng huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng.

- Bán ma túy cho Hoàng Văn H, sinh năm 1995, trú tại xóm Bản M xã Đ huyện Thạch An tỉnh Cao Bằng 03 lần: lần thứ nhất vào khoảng 08 giờ ngày 19/01/2019, lần thứ hai vào khoảng 09 giờ ngày 20/01/2019, lần thứ ba vào khoảng 14 giờ ngày 20/01/2019, mỗi lần 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng tại phòng trọ của bà H ở xóm Pò Tập thị trấn Tà Lùng huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng.

- Bán cho Hoàng Duy K, sinh năm 1984, quê ở Mỏ Thiếc huyện S tỉnh Tuyên Q 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng tại nhà hoang ở Pò Tập thị trấn Tà Lùng huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng vào khoảng 15 giờ ngày 20/01/2019.

- Bán cho Hà Hữu N, sinh năm 1992, trú tại xóm Đ xã Đ huyện Thạch An tỉnh Cao Bằng 01 lần 02 tép ma túy với giá 100.000 đồng/01 tép vào ngày 19/01/2019.

Ngày 21/01/2019 trước sự chứng kiến của Nông Văn Q, Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tà Lùng tỉnh Cao Bằng, Công an và Viện kiểm sát nhân dân

huyện Phúc Hòa đã phối hợp mở niêm phong tang vật để cân trọng lượng và niêm phong mẫu gửi giám định đối với số chất bột màu trắng ngà (nghĩ là ma túy) thu giữ của Nông Văn Q có khối lượng là 0,02 gam (*không thấy không hai gam*).

Tại bản Kết luận giám định số: 49/GĐMT ngày 01/02/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận đối với số chất bột màu trắng ngà thu giữ của Nông Văn Q: “*Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng Đinh Văn T, Hoàng Văn H, Hoàng Văn K và Hà Hữu N đã khai nhận được mua ma túy với Nông Văn Q nhiều lần, điều đó phù hợp với lời khai nhận tội và kết quả nhận dạng của Nông Văn Q.

Quá trình điều tra xác định số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) trong đó có 01 triệu đồng có nguồn gốc do bị cáo Nông Văn Q bán ma túy mà có, còn 300.000đ và 1.106 tiền Trung Quốc (một nghìn một trăm linh sáu nhân dân tệ) do Q lao động làm thuê mà có. 01 chiếc cân điện tử Amput bị cáo dùng để cân chia nhỏ ma túy bán kiếm lời. 01 Giấy chứng minh thư, 01 Giấy đăng ký xe máy, 01 giấy phép lái xe, 02 thẻ ngân hàng VietinBank số: 101868322277 và số: 4705709010917975 mang tên Nông Văn Q; 01 thẻ ngân hàng Trung Quốc, màu xanh số: 622439320004864009; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S màu vàng trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masslet màu xanh đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu China Mobile màu nâu trắng; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAHAMA biển kiểm soát 97B1-81067 là những vật dụng cá nhân, không được bị cáo sử dụng vào hoạt động mua, bán ma túy.

Qua công tác điều tra, do không xác định được đối tượng tên Cang đã bán ma túy cho bị cáo Nông Văn Q, nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với đối tượng này.

Đối với các đối tượng Đinh Văn T, Hoàng Văn H, Hoàng Văn K và Hà Hữu N đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Phúc Hòa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn Q về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 đúng theo Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 23/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo Nông Văn Q từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện ma túy nên Nông Văn Q đã sang Trung Quốc để mua 01 cục ma túy giá 300 nhân dân tệ về chia nhỏ thành 22 tép với mục đích vừa để sử dụng vừa bán kiếm lời. Từ ngày 19/01/2019 đến ngày 20/01/2019 Q đã bán ma túy cho Đinh Văn T 02 lần mỗi lần 02 tép ma túy với giá 100.000d/tép; bán ma túy cho Hoàng Văn H 03 lần mỗi lần 01 tép ma túy với giá 100.000d/tép; bán ma túy cho Hoàng Duy K 01 lần 01 tép ma túy với giá 100.000d/tép; bán ma túy cho Hà Hữu N 01 lần 02 tép ma túy với giá 100.000d/tép. Tổng cộng Q đã bán ma túy 07 lần cho bốn người có tên nêu trên ở khu vực Pò Tập để thu lợi bất chính 01 triệu đồng. Đến khi Q đang sử dụng ma túy thì bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt quả tang 0,02g (không phải không hai gam) heroine. Kết luận giám định là ma túy, loại: Heroine. Khám xét khẩn cấp nhà của Nông Văn Q đã thu giữ chiếc cân điện tử Q khai là dùng để cân chia nhỏ ma túy để bán.

Ngoài ra các đối tượng Đinh Văn T, Hoàng Văn H, Hoàng Văn K và Hà Hữu N đã khai nhận được mua ma túy với Nông Văn Q nhiều lần, điều đó phù hợp với lời khai nhận tội và nhận dạng của Nông Văn Q.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nông Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng số 14/CTr-VKS ngày 23/4/2019 của VKSND huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nông Văn Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng để có tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo đã chia lẻ để bán cho các đối tượng nghiện nhằm thu hồi vốn xoay vòng mua ma túy, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quản lý nhà nước về chất ma túy, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền sự, tiền án, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo đồng thời đã tỏ ra ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật, mức hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì thêm.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 01 triệu đồng do bị cáo Nông Văn Q bán ma túy mà có, sẽ bị tịch thu để sung ngân sách nhà nước. Còn 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) và 1.106 NDT (một nghìn một trăm linh sáu nhân dân tệ) có nguồn gốc do bị cáo lao động làm thuê mà có, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 cân điện tử Amput. Đây là công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội nhưng còn có giá trị sử dụng nên bị tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 Giấy chứng minh thư, 01 Giấy đăng ký xe máy, 01 giấy phép lái xe, 02 thẻ ngân hàng VietinBank số: 101868322277 và số: 4705709010917975 mang tên Nông Văn Q; 01 thẻ ngân hàng Trung Quốc, màu xanh số: 622439320004864009; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S màu vàng trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masslet màu xanh đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu China Mobile màu nâu trắng; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAHAMA biển kiểm soát 97B1-81067. Đây là tài sản riêng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố: bị cáo Nông Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: bị cáo Nông Văn Q 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu để sung ngân sách nhà nước: 01 triệu đồng do bị cáo Nông Văn Q bán ma túy mà có.

- Tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc cân điện tử Amput.

- Trả lại cho bị cáo: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) và 1.106 NDT (một nghìn một trăm linh sáu nhân dân tệ tiền Trung Quốc); 01 Giấy chứng minh thư, 01 Giấy đăng ký xe máy, 01 giấy phép lái xe, 02 thẻ ngân hàng VietinBank số: 101868322277 và số: 4705709010917975 mang tên Nông Văn Q; 01 thẻ ngân hàng Trung Quốc, màu xanh số: 622439320004864009; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S màu vàng trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masslet màu xanh đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu China Mobile màu nâu trắng; 01 chiếc

xe máy nhãn hiệu YAHAMA biển kiểm soát 97B1-81067, nhưng tạm giữ số tiền nêu trên để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng của vụ án hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phục Hòa.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nông Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Phục Hòa;
- Công an huyện Phục Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Phục Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp